

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2023/HS-PT

Ngày: 30-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quang Sơn

Các Thẩm phán: Ông Tôn Văn Thông; Bà Nguyễn Thị Ngọc Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Trung Tín – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:

Ông Đặng Hữu Tài – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2023/TLPT-HS ngày 31 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo Bùi Thị N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2023/HSST ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Bị cáo có kháng cáo: **Bùi Thị N** (Ai), sinh năm 1964 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: ấp M, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn D (chết) và bà Nguyễn Thị H; chồng: Lê Văn T, sinh năm 1964; con: có 02 con, lớn sinh năm 1984, nhỏ sinh năm 1986; tiền án: không; tiền sự: có 01 tiền sự, tại Quyết định xử phạt hành chính số: 4120/QĐ-XPHC ngày 06/7/2021 của Trưởng Công an xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre đã xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, nộp phạt ngày 15/11/2021; nhân thân: tại Bản án số 116/HSST ngày 19/8/2004 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh đã xử phạt 07 tháng 08 ngày tù về “Tội đánh bạc”, đã chấp hành án xong; bị cáo tại ngoại; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Thị N đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc vào ngày 06/7/2021. Khoảng 17 giờ ngày 08/8/2022, trong lúc đang ngồi uống rượu tại nhà Phan Văn T1 (sinh năm 1972, nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre), N tham gia đánh bạc cùng với Lê Văn S (sinh năm 1966) và Nguyễn Thị P (sinh năm 1972) cùng cư trú ở ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre. Hình thức chơi đánh bài binh ăn độ 06 lá được ăn thua bằng tiền, mỗi người làm cái 02 ván, mỗi ván cược tiền từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng. Chơi được khoảng 02 đến 03 ván bài thì Nguyễn Thị Q (sinh năm 1980, nơi cư trú: Số G L, Phường D, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh) cùng Đào Tấn T2 (sinh năm 1986, nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre) đến nhà T1 thấy mọi người đang chơi đánh bạc nên Q cũng tham gia và ngồi thay tụ bài của T1 nhưng nhờ T2 cầm bài chơi dùm. Khoảng 19 giờ, Nguyễn Khắc V (sinh năm 1956, nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre) đi ngang nhà T1 thì Q rủ V vào uống rượu, lúc này V có đặt cược 02 ván vào tụ bài của Q. Trong lúc đánh bạc, N điện thoại rủ Nguyễn Thị M (sinh năm 1965, nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre) đến đánh bạc và ngồi thay tụ P. Cùng khoảng thời gian trên Huỳnh Văn C (sinh năm 1972, cư trú ấp T, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long) đến nhà T1 để lấy xe thì thấy tụ tập chơi đánh bài nên C ngồi xem và có cược vào 02 ván. Khoảng 21 giờ cùng ngày, lực lượng Công an xã P đến kiểm tra và bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- + Một tấm vải màu xanh sử dụng làm chiếu bạc, một bộ bài tây 52 lá đang sử dụng, 6 bộ bài tây chưa qua sử dụng.
- + Thu giữ của Bùi Thị N 500.000 đồng trên chiếu bạc.
- + Thu giữ trên người Phan Văn T1 350.000 đồng, trong đó có 80.000 đồng tiền mua bài, bia, thức ăn còn thừa, 270.000 đồng dùng để đánh bạc.
- + Thu giữ của Lê Văn S 300.000 đồng trên chiếu bạc.
- + Thu giữ của Nguyễn Thị M 1.600.000 đồng trên chiếu bạc.
- + Thu giữ trên người Nguyễn Thanh N1 1.500.000 đồng, không dùng để đánh bạc.
- + Thu giữ của Huỳnh Văn C 200.000 đồng tiền sử dụng đánh bạc.
- + Thu giữ trên người Nguyễn Khắc V 2.800.000 đồng trong đó sử dụng 150.000 đồng đánh bạc, thắng cược 150.000 đồng.

+ Thu giữ của Nguyễn Thị P là 100.000 đồng tiền đánh bạc.

+ Thu giữ của Nguyễn Thị Q 5.100.000 đồng, trong đó thu trên chiếu bạc 100.000 đồng; 50.000 đồng tiền Q mượn của ông V để đánh bạc.

Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 3.420.000 đồng, trong đó 2.500.000 đồng trên chiếu bạc và 920.000 đồng các đối tượng dùng để đánh bạc.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2023/HS-ST ngày 20/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre đã tuyên bố bị cáo Bùi Thị Ngọc p “Tội đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Bùi Thị N 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 30/6/2023, bị cáo Bùi Thị N kháng cáo yêu cầu tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị: chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Bùi Thị N 18 tháng cải tạo không giam giữ về “Tội đánh bạc”.

Bị cáo nói lời sau cùng: yêu cầu Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo ở nhà điều trị bệnh cao huyết áp và đau nhức xương khớp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: đơn kháng cáo của bị cáo gửi đến Tòa án trong thời hạn kháng cáo phù hợp với quy định tại Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem là hợp lệ. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nội dung:

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã xác định rằng: Vào khoảng 21 giờ, ngày 08/8/2022 tại nhà Phan Văn T1 thuộc ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre, lực lượng Công an xã P,

huyện C phát hiện, bắt quả tang Bùi Thị N có hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài binh ẩn độ 06 lá cùng với Phan Văn T1, Lê Văn S, Nguyễn Thị P, Nguyễn Thị Q, Đào Tấn T2, Phạm Thị M1, Nguyễn Khắc V, Nguyễn Thanh N1, Huỳnh Văn C. Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 3.420.000 đồng. Bị cáo N có 01 tiền sự về hành vi “đánh bạc trái phép”. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết bị cáo phạm “Tội đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm cho thấy, việc Tòa án cấp sơ thẩm kết án đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo, thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo 06 tháng tù là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Qua xem xét quá trình hoạt động của bản thân cho thấy bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền sự về hành vi “đánh bạc trái phép” và đã từng bị kết án về “Tội đánh bạc”, nhưng không chịu cải sửa bản thân mà tiếp tục phạm “Tội đánh bạc”. Điều đó cho thấy bị cáo là người khó cải tạo, giáo dục nên việc cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội trong khoảng thời gian nhất định để giáo dục riêng và phòng ngừa chung trước thực trạng tội phạm xâm phạm trật tự công cộng đang có chiều hướng gia tăng. Bị cáo vì động cơ tư lợi, mục đích thu lợi bất chính mà đã cố ý thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài binh ẩn độ 06 lá được thua bằng tiền, hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến trật tự công cộng xã hội mà còn gây khó khăn về kinh tế cho chính bản thân và gia đình người đánh bạc, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Xét thấy quyết định của Bản án sơ thẩm về mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, nên không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cũng như thay đổi biện pháp chấp hành hình phạt tù theo yêu cầu kháng cáo của bị cáo, mà giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm để bị cáo thi hành.

[4] Đối với quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị xử phạt bị cáo 18 tháng cải tạo không giam giữ về “Tội đánh bạc” là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm, theo quy định của pháp luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì bị cáo

phải chịu do kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Bùi Thị N 06 (sáu) tháng tù về “Tội đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Bùi Thị N phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I - Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- Tòa án nhân dân huyện Châu Thành (3b);
- Công an huyện Châu Thành (1b);
- VKSND huyện Châu Thành (1b);
- Chi cục THADS huyện Châu Thành (1b);
- UBND xã T, h. Châu Thành (1b);
- Bị cáo (1b);
- Phòng KTNV & THA, Tòa Hình sự, Văn phòng TAND tỉnh Bến Tre (5b);
- Lưu hồ sơ vụ án (1b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Quang Sơn